

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày 27/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Chín; bà Chèo Thị Sáu

Thư ký phiên tòa: Ông Giàng A Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 27/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lầu Chá D (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 17 tháng 04 năm 1981, tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: bản Gi, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lầu Phái C, sinh năm 1952; con bà: Sùng Thị C – đã chết; Vợ: Sùng Thị Ch, sinh năm: 1981; bị cáo có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Lầu Chông V (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968, tại: huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: bản Ng, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lầu Khua L - Đã chết và con bà: Sùng Thị M, sinh năm 1931; Bị cáo có vợ: Sùng Thị C, sinh năm: 1973; Bị cáo có 09 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay (Có mặt).

Người phiên dịch cho các bị cáo là anh Hàu A V; sinh năm: 1970; Địa chỉ: tại Tổ 7, Phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Lầu Chá Dung, Lầu Chổng Vàng: là Ông Nguyễn Xuân Oánh, Luật Sư - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Sùng Thị C; sinh năm: 1973; Địa chỉ: bản Ng, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

Người phiên dịch cho bà Sùng Thị C là anh Vàng A Á; sinh năm 1991; Địa chỉ: công tác tại Sở C, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong lúc đi chợ tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, Lầu Chá D gặp một người nam giới dân tộc Mông (không biết rõ lai lịch), qua nói chuyện, người này cho biết đang có thuốc phiện để bán với giá 25.000.000 đồng/kg, người này hỏi D có ai cần mua thì bán cho, sau đó D và người đàn ông này cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến ngày 19/9/2022, khi đang trên đường đi làm nương, D gặp một người tự giới thiệu tên là T, ở Thành phố H và nói với D đang cần mua 02 kg thuốc phiện, nếu D tìm được thuốc phiện thì T sẽ mua với giá 50.000.000 đồng/kg, đồng thời trả công cho D 10.000.000 đồng. D đồng ý, rồi cả hai cho nhau số điện thoại. Sau đó, D liên lạc qua điện thoại nói với Lầu Chổng V nói là có người cần mua thuốc phiện với giá 50.000.000 đồng/kg, D biết chỗ mua 25.000.000 đồng/kg và rủ V cùng góp tiền mua để bán lại, tiền lãi chia đôi, V đồng ý, nhưng chưa có tiền bảo D bỏ ra trước. Đến sáng ngày 20/9/2022, D gọi điện thoại cho người nam giới gặp hôm ở chợ huyện M, tỉnh Điện Biên đặt mua 02 kg thuốc phiện, xin trả trước một nửa, còn lại trả sau và được người này đồng ý. Thỏa thuận xong, đến khoảng 17 giờ ngày 20/9/2022 người này đem 02 cục thuốc phiện được gói ngoài bằng ni lon và băng dính màu trắng, đựng trong túi ni lon màu vàng đem đến ngã ba N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu giao cho D, D đưa cho người này 25.000.000 đồng. Mua được thuốc phiện, D cất giấu ở trong rừng gần nhà, rồi điện thoại cho T và Vàng biết đã có thuốc phiện và hẹn trưa ngày 21/9/2022 gặp nhau ở bản L, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu. Sáng ngày 21/9/2022, Lầu Chá D, lấy số thuốc phiện mua được hôm trước đi bộ đến ngã ba bản X, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, tại đây D đã gặp Lầu Chổng V, V lấy một túi thổ cẩm nhiều màu sắc đã chuẩn bị từ trước đưa cho D để đựng thuốc phiện vào bên trong, rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 25M1-04644, chở D đem số thuốc phiện đến điểm hẹn bán cho T. Khi đi được 2- 3 km, thì D xuống xe đứng đợi, đồng thời bảo V điều khiển xe đi đón người mua tên là T, trên đường đi V gặp hai người đàn ông, sau khi xác định, nhận dạng đúng là người D hẹn để mua bán thuốc phiện, thì V dẫn cả hai người đến gặp D, V và người nam giới lạ mặt đứng ngoài đường canh giới, còn D và T đi vào trong bụi cây cách mép đường khoảng 10 mét để mua bán thuốc phiện, nhưng chưa kịp bán thì Lầu Chá D đã bị lực lượng Công an tỉnh Lai

Châu đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ của D 02 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, đựng trong túi thổ cẩm, theo lời khai của Lầu Chá D đó là thuốc phiện, còn T và người nam giới đi cùng đã bỏ chạy, đối với Lầu Chổng V đã bị bắt giữ khẩn cấp vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 21/9/2022.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại Kết luận giám định số: 781/KL – KTHS ngày 21/9/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: 02 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lầu Chá D gửi đến giám định có tổng khối lượng là 1971,82 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 782/KL-KTHS ngày 25/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: 02 (hai) mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lầu Chá D, được ký hiệu Mẫu 1 và Mẫu 2 gửi giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Bản Cáo trạng số: 12/CT- VKSLC-P1, ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo điểm a khoản 3 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả giám định, cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Sùng Thị C vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến xin lại chiếc xe Mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC5333DDY023245, dung tích xi lanh 124 cc, xe đã qua sử dụng, hiện đang bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; Điều 17; Điều 38; ; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V.

Xử phạt bị cáo Lầu Chá D từ 16 năm 6 tháng đến 17 năm 6 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Lầu Chổng V từ 15 năm 6 tháng đến 16 năm 6 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1879,87 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 (một) túi thổ cẩm nhiều màu sắc; 01 (một) túi vải màu trắng, đã cũ; 01 (một) túi ni lon màu vàng.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 (Một) điện thoại di động loại bàn phím vỏ màu bạc, viền đen nhãn hiệu nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng, số IME 1: 359674100825529, số IMEL 2: 359674100825537, bên trong có lắp 01 thẻ sim (thu giữ của Lầu Chá D)

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L 800 vỏ đen, viền đỏ, tình trạng: đã qua sử dụng, số IMEL 1: 863718034084569, kèm theo 01 thẻ sim (thu giữ của Lầu Chống Vàng)

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC5333DDY023245, dung tích xi lanh 124, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lầu Chống V. Trả lại cho gia đình bị cáo Lầu Chống V $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC5333DDY023245, dung tích xi lanh 124, xe đã qua sử dụng (thu giữ của Lầu Chống V).

Về án phí, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, vì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chống V trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa đánh giá nguyên nhân, tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, người bào chữa nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 3; khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chống V. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sớm được trở về cộng đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo Lầu Chống V chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC5333DDY023245, dung tích xi lanh 124 cc, hiện đang thu giữ.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, vì các bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm. Sau khi nghe luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo nhất trí luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đối với các bị cáo. Lời nói sau cùng của các bị cáo, bị cáo Lầu Chống V có ý kiến

xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Lầu Chá D không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện, đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Trong lúc đi chợ tại huyện M, tỉnh Điện Biên, Lầu Chá D đã gặp một người nam giới dân tộc Mông, qua trao đổi, người nam giới này cho biết đang có thuốc phiện bán với giá 25.000.000 đồng/kg, đồng thời D và người nam giới này cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến ngày 19/9/2022, trên đường đi làm nương, D gặp một người nam giới, giới thiệu tên là T ở H đặt vấn đề với D có nhu cầu mua 02 kg thuốc phiện với giá là 50.000.000 đồng/kg, đồng thời sẽ trả thêm 10.000.000 đồng. Vì lợi nhuận cao, muốn có tiền, nên D đã nảy sinh lòng tham, bàn bạc với Lầu Chổng V góp tiền mua thuốc phiện để bán cho một người tên là T, lợi nhuận chia đôi. Sau khi bàn bạc với Lầu Chổng V, V nhất trí, nhưng chưa có tiền, nên V bảo D bỏ tiền ra trước, thỏa thuận xong, Lầu Chá D gọi điện cho người nam giới dân tộc Mông đã gặp tại chợ huyện M, tỉnh Điện Biên đặt vấn đề mua 02 kg thuốc phiện, nhưng chỉ đưa trước một nửa tiền số tiền còn lại sẽ trả sau. Sau khi thỏa thuận xong, đến khoảng 17 giờ ngày 20/9/2022 người đàn ông này đem 02 gói thuốc phiện giao cho Lầu Chá D, Lầu Chá D đưa cho người này 25.000.000 đồng, số tiền còn lại D nợ, sau khi bán được thuốc phiện sẽ trả. Mua được thuốc phiện, Dung thông báo cho Lầu Chổng Vàng biết và hẹn Lầu Chổng V đến trưa ngày 21/9/2022 cùng đem thuốc phiện đi bán cho T. Sáng ngày 21/9/2022, D lấy số thuốc phiện đi đến ngã ba bản X, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, tại đây, D gặp Lầu Chổng V, V dùng xe mô tô chở D đi đến chỗ hẹn gặp người tên là T để giao dịch mua bán thuốc phiện. Khi xác định đúng người tên T là người đã giao dịch mua thuốc phiện, D đi vào trong bụi cây ven đường để trao đổi mua bán thuốc phiện còn Lầu Chổng V và người đàn ông đi cùng T đứng canh giới, nhưng khi D chưa kịp giao dịch mua bán thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu bắt quả tang thu giữ 1971,82 gam thuốc phiện.

Như vậy, khẳng định hành vi mua bán 1971,82 gam thuốc phiện của các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố đối với các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, theo điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo thực hiện hành vi mua bán với khối lượng 1971,82 gam thuốc phiện, do vậy hành vi của các bị cáo thực hiện với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, với mức cao nhất của khung hình phạt là 20 năm tù. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, đều chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, đều không biết chữ, sống ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V.

Xét về đồng phạm trong vụ án, các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo D là người khởi sự, rủ rê bị cáo Lầu Chổng V, đồng thời chủ động bỏ tiền ra trước, trực tiếp đi giao dịch mua, bán thuốc phiện. Bị cáo Lầu Chổng V là người cùng với bị cáo D thỏa thuận thống nhất mua thuốc phiện về để bán, lợi nhuận chia đôi, dùng xe mô tô của mình chở D đi giao dịch mua bán thuốc phiện, đồng thời cảnh giới để D giao dịch bán thuốc phiện. Do vậy, vai trò của Lầu Chá D giữ vai trò chính và tích cực, nên trách nhiệm hình sự của bị cáo của Lầu Chá D phải chịu cao hơn bị cáo Lầu Chổng V khi xem xét quyết định mức hình phạt.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành

vị, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nghề nghiệp làm ruộng, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 1879,87 gam thuốc phiện thu giữ, còn lại sau giám định; 01 (một) túi thổ cẩm nhiều màu sắc, 01 (một) túi vải màu trắng đã cũ; 01 (một) túi ni lông màu vàng đây là chất cấm lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím vỏ màu bạc, viền đen nhãn hiệu nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng, số IME 1: 359674100825529, số IMEL 2: 359674100825537, bên trong có lắp 01 thẻ sim (thu giữ của Lầu Chá D); 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 vỏ đen, viền đỏ, tình trạng: đã qua sử dụng, số IMEL 1: **863718034084569, kèm theo 01 thẻ sim** (thu giữ của Lầu Chống V) và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 - 04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lầu Chống Va. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Sùng Thị C, đề nghị xem xét trả lại cho gia đình chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124, hiện đang thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là phương tiện phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước, nên không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự: Các bị cáo Lầu Chá D Và Lầu Chống V đều có điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo theo quy định Chính phủ. Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các vấn đề liên quan trong vụ án:

Theo lời khai của Lầu Chá D số thuốc phiện có được là D mua của một người nam giới dân tộc Mông tại huyện M, tỉnh Điện Biên vào ngày 20/9/2022. D khai người này sử dụng số điện thoại 0936759639, kết quả tra cứu, xác minh số điện thoại trên do chị Phạm Thị Ngọc Tr – sinh năm 1996, trú tại Phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương sử dụng, chị Tr khai nhận không quen biết và không liên lạc với Lầu

Chá D liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, nên không có cơ sở để xử lý đối với người này. Đối với người nam giới tên T và người nam giới đi cùng Toàn để mua thuốc phiện. Kết quả xác minh số Điện thoại 0353600423 do D liên lạc là số điện của anh Trương Quang H, sinh năm 1983, trú tại xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai đứng tên đăng ký, nhưng anh H khai không sử dụng số thuê bao trên, không quen biết với Lầu Chá D, Lầu Chổng V, nên không đủ cơ sở để xử lý đối với những người này.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm xử lý của Kiểm sát viên và ý kiến đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo về tội danh, hình phạt bổ sung và án phí là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo Lầu Chổng V chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124 và ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lầu Chổng V, trả lại cho gia đình bị cáo Lầu Chổng V $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124. Nhận thấy, đây là phương tiện bị cáo Lầu Chổng V dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước, do vậy không chấp nhận ý kiến này của kiểm sát viên và của người bào chữa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V phạm tội: ”*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V.

Xử phạt bị cáo Lầu Chá D 16 (mười sáu) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 21/9/2022.

Xử phạt bị cáo Lầu Chổng V 15 (mười lăm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 21/9/2022

3. Về vật chứng của vụ án:

- **Tịch thu, tiêu huỷ** 1879,87 gam thuốc phiện thu giữ, còn lại sau giám định; 01 (một) túi thổ cẩm nhiều màu sắc, 01 (một) túi vải màu trắng đã cũ; 01 (một) túi ni lông màu vàng.

- **Tịch thu, hóa giá để sung quỹ Nhà nước những đồ vật là công cụ, phương tiện phạm tội sau:**

01 (một) điện thoại di động loại bàn phím vỏ màu bạc, viền đen nhãn hiệu nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng, số IME 1: 359674100825529, số IMEL 2: 359674100825537, bên trong có lắp 01 thẻ sim, thu giữ của Lầu Chá Dung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 vỏ đen, viền đỏ, tình trạng: đã qua sử dụng, số IMEL: **863718034084569, kèm theo 01 thẻ sim**, thu giữ của Lầu Chổng V và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125 màu đỏ, đen Biển kiểm soát 25M1 -04644; Số máy: JC53E-1022879; Số khung: RLHJC533DDY023245, dung tích xi lanh 124, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Lầu Chổng V.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2023 giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lầu Chá D và Lầu Chổng V.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan; các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKS nhân dân cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; NBC cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang